

Họ và tên nhân viên đánh giá:

Họ và tên nhân viên thực hiện:.....

Khoa:.....

Tên Bệnh nhân:.....Mã y tế:.....

Chẩn đoán:.....

Ngày vào viện:.....

Ngày đánh giá:.....

TT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm đạt
1	Chuẩn bị	6	
1.1	Nhân viên y tế:01bác sĩ chuyên khoa gây mê hồi sức, điều dưỡng phụ mê	1.5	
	Trang phục y tế theo quy định (Quần áo mổ, mũ, khẩu trang, dép phòng mổ).	0.5	
	Vệ sinh tay	0.5	
	Mặc áo vô khuẩn,đeo găng phẫu thuật	0.5	
1.2	Bệnh nhân	1.5	
	Thăm khám trước mổ, giải thích cho người bệnh cùng hợp tác khi gây tê.	0.5	
	Cam kết đồng ý phẫu thuật,thủ thuật	0.5	
	Được vệ sinh trước khi thực hiện QTKT	0.5	
1.3	Thiết bị và dụng cụ	1.5	
	Kim tê tủy sống số 27G,Bơm tiêm loại 5 ml,Găng tay vô trùng, dung dịch sát khuẩn Betadin	0.5	
	Bộ dụng cụ thực hiện gây tê tủy sống	0.5	
	Thuốc tê, giảm đau, các thuốc hồi sức	0.5	
1.4	Hồ sơ bệnh án	1.5	
	Xét nghiệm: + CTM,đông máu cơ bản + Sinh hóa	1.0	

	Chẩn đoán hình ảnh: XQ tim phổi, điện tim đồ	0.5	
2	Các bước thực hiện quy trình kỹ thuật	10	
2.1	Đặt đường truyền tĩnh mạch có hiệu quả và bù dịch từ 5-10 ml/kg (đối với người lớn).	1	
2.2	Tư thế: thường có 2 tư thế: Tư thế ngồi: người bệnh ngồi cong lưng, đầu cúi, cầm tì vào ngực, chân duỗi trên mặt bàn mổ hoặc bàn chân đặt trên ghế. Tư thế nằm: người bệnh nằm nghiêng cong lưng, hai đầu gối áp sát vào bụng cầm tì vào ngực.	2	
2.3	- Người thực hiện: đội mũ, đeo khẩu trang, rửa tay, mặc áo, đi găng vô khuẩn, lấy và kiểm tra thuốc tê.	1	
2.4	Sát trùng vùng chọc kim 3 lần bằng dung dịch sát trùng và phủ khăn lỗ vô trùng	2	
2.5	- Kỹ thuật gây tê tủy sống: đường giữa hoặc đường bên. Đường giữa: chọc vào khe giữa 2 đốt sống, vị trí L2-L3 đến L4-L5. Đường bên: chọc cách đường giữa 1-2cm, hướng kim vào đường giữa, lên trên, ra trước.	2	
2.6	Kiểm tra nếu có dịch não tủy chảy ra, quay mũi vát của kim về phía đầu người bệnh và bơm thuốc tê.	2	
3	Theo dõi người bệnh	2	
3.1	- Các dấu hiệu sinh tồn: tri giác, nhịp tim, điện tim, huyết áp động mạch, độ bão hòa oxy mao mạch. - Mức độ phong bế cảm giác và vận động - Các tác dụng không mong muốn của gây tê tủy sống	1	
3.2	Xử trí tai biến (nếu có): ngộ độc thuốc tê, hạ huyết áp, mạch chậm, buồn nôn và nôn, bí tiểu.	1	
4	Đánh giá thực hiện quy trình kỹ thuật	1	
4.1	Thực hiện kỹ thuật đúng quy trình	0.5	
4.2	Thực hiện kỹ thuật không đúng quy trình	0	
4.3	Nguyên nhân sai sót	0.5	
5	Thái độ, tác phong của nhân viên y tế	1	
5.1	Thái độ, tác phong khi tiến hành phẫu thuật	0.5	
5.2	Thực hiện các quy định sau tiến hành QTKT (quản lý dụng cụ, vệ sinh, phân loại rác thải y tế...)	0.5	
	Tổng điểm	20	

Ghi chú: QTKT tham khảo theo: Quyết định số 782/QĐ-KCB ngày 4/3/2016 ban hành tài liệu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật kỹ thuật chuyên ngành quy trình gây mê hồi sức

II. Nhận xét của người đánh giá:

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)